

MARKET LENS

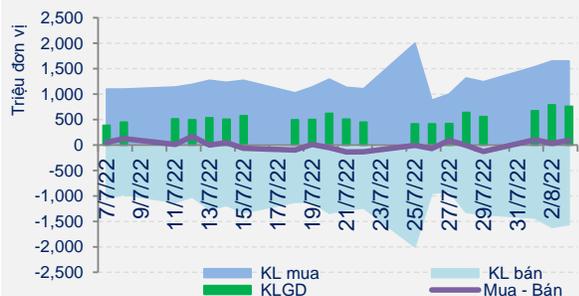
Phiên giao dịch ngày:

3/8/2022

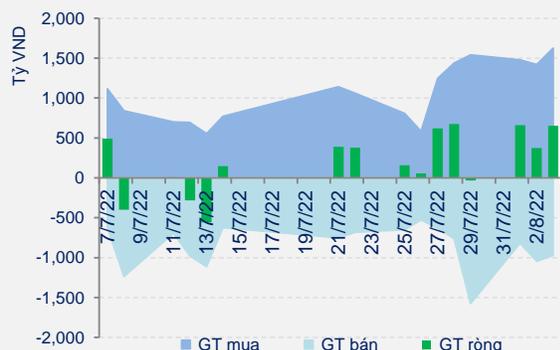
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,249.76	298.11
% Thay đổi	↑ 0.66%	↑ 0.77%
KLGD (CP)	755,838,699	87,433,322
GTGD (tỷ đồng)	17,549.39	1,731.07
Tổng cung (CP)	1,558,672,500	140,027,300
Tổng cầu (CP)	1,647,306,500	135,407,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	27,798,840	410,662
KL mua (CP)	48,277,340	281,629
GT mua (tỷ đồng)	1,625.58	6.91
GT bán (tỷ đồng)	973.64	7.53
GT ròng (tỷ đồng)	651.94	(0.62)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp với mức tăng khá và thanh khoản tuy giảm nhẹ so với phiên trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-INDEX tăng 8,14 điểm (+0,66%) lên 1.249,76 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE là tích cực với 269 mã tăng (10 mã tăng trần), 79 mã tham chiếu, 182 mã giảm (1 mã giảm sàn). HNX-INDEX tăng 2,27 điểm (+0,77%) lên 298,11 điểm. Độ rộng trên sàn HNX là tích cực với 128 mã tăng (9 mã tăng trần), 46 mã tham chiếu, 80 mã giảm (6 mã giảm sàn).

Thị trường khởi đầu phiên trong sắc đỏ nhưng lực cầu xuất hiện tại những vùng giá thấp đã thúc đẩy chỉ số dần quay trở lại tham chiếu và lực mua tiếp tục gia tăng về cuối phiên giúp thị trường kết phiên ở gần mức cao nhất.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc VN30 (+0,3%) tăng yếu hơn so với thị trường chung với 14/30 mã tăng, có thể kể đến như HPG (+3,7%), GAS (+3,5%), BID (+2,1%), STB (+2%)...

Cổ phiếu ngành thép gây ấn tượng trong phiên hôm nay với mức tăng mạnh trên các mã như HPG (+3,7%), NKG (+7%), HSG (+6,8%), TLH (+5,9%)... khi dòng tiền đổ vào nhóm này khá mạnh.

Cổ phiếu vận tải biển cũng có một phiên giao dịch tích cực với sắc xanh bao phủ trên HAH (+2,8%), GMD (+1,5%), PVT (+4%), VOS (+5%), VSC (+2,7%)...

Cổ phiếu nông nghiệp tiếp tục biến động tích cực với sắc xanh và cả sắc tím trên các mã như HNG (+6,9%), BAF (+3,6%), IDI (+5,7%), VHC (+3,2%), ANV (+2,6%), CMX (+3%), ACL (+3,7%)...

Nhóm ngân hàng và chứng khoán giảm vào đầu phiên nhưng tăng trở lại về cuối phiên để hỗ trợ cho thị trường chung với STB (+2%), SHB (+1%), CTG (+1,7%), BID (+2,1%), TPB (+1,3%)...; VND (+1,9%), SSI (+1,5%), VCI (+3%), SHS (+2,1%), VIX (+1,7%)...

Khối ngoại mua ròng trên HOSE với giá trị ròng đạt 652,99 tỷ đồng. Mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất là HPG với 174,2 tỷ đồng tương ứng với 7,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 108,2 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, FUEVFVND là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 171,2 tỷ đồng tương ứng với 6,5 triệu chứng chỉ quỹ.

Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở VN30 từ 20 đến 28 điểm, cho thấy các trader đang nghiêng về khả năng thị trường có thể sớm điều chỉnh.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **3/8/2022**

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ ba liên tiếp với mức tăng khá tốt, tuy nhiên thanh khoản lại suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn cao mức trung bình 20 phiên gần nhất. Kết hợp với diễn biến trong phiên hôm nay thì có thể thấy là lực bán đã xuất hiện vào đầu phiên giao dịch nhưng lực cầu sau đó đã xuất hiện trở lại và đủ sức để kéo thị trường lên tham chiếu. Càng về cuối phiên, lực cầu càng trở nên dứt khoát hơn giúp các chỉ số kết phiên ở gần mức cao nhất.

Chỉ số VN-INDEX đã hoàn thành xong một chu kỳ sóng Elliott đầy đủ gồm 8 bước sóng (1-2-3-4-5-a-b-c) kéo dài trong hơn 2 năm từ cuối tháng 3, đầu tháng 4 năm 2020 cho đến nửa đầu tháng 7 năm 2022. Ngưỡng 1.140 điểm được chúng tôi xác định là đáy của sóng điều chỉnh c. Điều này là khá tương đồng với thị trường 4 năm trước đó khi đáy sóng điều chỉnh c được xác định quanh ngưỡng 880 điểm.

Trong trung hạn, VN-INDEX được dự báo có thể diễn biến giống với lịch sử đã diễn ra trước đó với việc thị trường sẽ có nhịp hồi phục, sau đó là điều chỉnh và giằng co với những nhịp tăng giảm đan xen kéo dài cho đến khi thiết lập xong một nền giá mới, chuẩn bị cho cú bật tăng sau đó.

Trong ngắn hạn, với việc VN-Index đã vượt qua được ngưỡng cản tâm lý 1.200 điểm (mà giờ đây là ngưỡng hỗ trợ) trong phiên thứ năm tuần trước (28/7) cho thấy lực cầu mua lên trong giai đoạn hiện tại đang chiến thắng được áp lực bán. Do đó, trong kịch bản tích cực, VN-INDEX có thể sẽ hướng đến vùng kháng cự tiếp theo trong khoảng 1.260-1.285 điểm (gap down giữa hai phiên 10/6 và 13/6).

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX tiếp tục duy trì xu hướng tăng điểm tích cực khi rung lắc trong phiên, kết phiên tăng điểm lên mức 1.249,76 điểm. Khối lượng và giá trị giao dịch duy trì ở mức cao trên trung bình đồng thuận xu hướng tăng giá. Lực cầu ngắn hạn duy trì gia tăng tốt ở nhiều mã, nhóm mã. Tuy nhiên cần lưu ý, nếu thị trường, VN-INDEX tiếp tục kéo tăng thì có thể đi vào vùng quá mua ngắn hạn trong 02-03 phiên giao dịch đến. Dẫn đến áp lực rung lắc mạnh có thể xảy ra ở vùng 1.260-1.262 tương ứng gap down, giá cao nhất ngày 13/06/2022.

VN-INDEX được kỳ vọng sẽ tiếp tục rung lắc trước áp lực bán ngắn hạn gia tăng ở nhiều mã khi hướng đến vùng kháng cự mạnh 1.255 điểm -1.260 điểm trong những phiên tới. Trên góc nhìn dài hạn, thị trường vẫn đang hình thành vùng tích lũy với định giá ở mức thấp so với trung bình nhiều năm, trong bối cảnh tăng trưởng nền kinh tế vẫn được duy trì.

Nhà đầu tư có thể xem xét chọn lọc giải ngân, tích lũy đối với những cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng, ưu tiên các mã đã có báo cáo Quý II/2022 duy trì kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt và đang thu hút dòng tiền ngắn hạn gia tăng.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý, nhưng hạn chế mua đuổi ở vùng giá cao, gần kháng cự mạnh ngắn hạn như đã nêu ở trên.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 3/8/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DŌI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu TTM	T.trường Lợi nhuận TTM	
DGW	60.9	54-59	68-70	48	12.6	16.4%	144.9%	Theo dõi chờ giải ngân
DPR	72.7	70-72	88-90	64	6.5	31.9%	142.3%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 71.5+-
GAS	112	108-112	130-132	104	16.6	21.8%	10.4%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 109+-
BMI	29	27.5-29.2	32-33	26	14.7	-0.6%	30.7%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 28.4+-
BVS	21.5	20.5-21.9	27-28	18	8.0	-31.9%	113.7%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 21+-

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/06/2022	GEX	23.85	18.6	22-24	20.8	28.23%	Nắm giữ
23/06/2022	TCH	12.3	10.25	13-13.5	11	20.00%	Nắm giữ
23/06/2022	MBS	23.9	16.4	23.5-24	20	45.73%	Nắm giữ
23/06/2022	SCR	12.15	8.89	13-13.5	10.3	36.67%	Xem xét bán 1/2 vùng giá mục tiêu
27/06/2022	DBC	25.5	18.55	26-28	23	37.47%	Nắm giữ
27/06/2022	TCD	12.85	10.15	13-14	11	26.60%	Nắm giữ
28/06/2022	EVF	11.2	9.99	13-14	10	12.11%	Nắm giữ
29/06/2022	VPI	65.7	63.2	76-78	59	3.96%	Nắm giữ
30/06/2022	BSI	30	22.4	29-30	25	33.93%	Nắm giữ còn lại
1/7/2022	PLC	28.2	22.2	27-28	25	27.03%	Nắm giữ
4/7/2022	VCG	23.4	18.2	24-26	20.5	28.57%	Nắm giữ
4/7/2022	MBB	26.9	24.3	28-29	24.5	10.70%	Nắm giữ
7/7/2022	VNM	73.4	70.7	82-83	70	3.82%	Nắm giữ
11/7/2022	SSI	23.55	20	25-27	20	17.75%	Nắm giữ
12/7/2022	ASM	16.25	13.45	16.5-17	14.2	20.82%	Nắm giữ
14/7/2022	GVR	24.7	22.6	28-30	22	9.29%	Nắm giữ
18/7/2022	BVH	58.4	56.6	66-70	54	3.18%	Nắm giữ
27/7/2022	NT2	26.6	25.5	29.5-31	24	4.31%	Nắm giữ
28/7/2022	KBC	38.6	36.85	41-43	35	4.75%	Nắm giữ
2/8/2022	PTB	62.4	61.5	72-75	56	1.46%	Nắm giữ
3/8/2022	HSG	19.55	18.2	22-23	17	7.42%	Giải ngân giá 18.2

TIN VĨ MÔ

Top 10 tỉnh, thành có tốc độ tăng thu nhập bình quân nhanh nhất cả nước trong gần 20 năm qua

Theo kết quả Khảo sát mức sống dân cư các năm của Tổng cục Thống kê, trong giai đoạn 2002-2021, Vĩnh Phúc từng có thu nhập bình quân đầu người xếp thứ 41/63, nhảy vọt lọt top 10 tỉnh, thành có thu nhập bình quân cao nhất cả nước. Đồng thời, Vĩnh Phúc là tỉnh có tốc độ tăng thu nhập bình quân nhanh nhất cả nước gần 20 năm qua.

Thủ tướng: Quốc tế đánh giá cao triển vọng phát triển của Việt Nam

Ngày 3/8, dưới sự chủ trì của Thủ tướng Phạm Minh Chính, Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 7/2022. Phiên họp được tổ chức trực tiếp kết hợp trực tuyến giữa Trụ sở Chính phủ với UBND 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tỷ giá biến động giúp dư nợ Chính phủ giảm khoảng 57.000 tỷ đồng

Bộ Tài chính cho biết, tình hình nợ công và nghĩa vụ trả nợ của Chính phủ không bị tác động nhiều trước việc tăng giá của đồng USD. Diễn biến dư nợ và nghĩa vụ trả nợ của Chính phủ vẫn nằm trong tiên lượng từ đầu năm và trong tầm kiểm soát.

Vương quốc Anh chấp nhận hộ chiếu màu xanh tím than của Việt Nam

Ngày 3-8, Đại sứ quán Vương quốc Anh tại Hà Nội thông báo tiếp tục công nhận hộ chiếu mới màu xanh tím than của Việt Nam, trong bối cảnh đã có 3 quốc gia châu Âu ngừng cấp thị thực cho người Việt mang hộ chiếu này.

Việt Nam lên tiếng về tình hình eo biển Đài Loan

Bộ Ngoại giao khẳng định Việt Nam kiên trì chính sách "Một Trung Quốc" và mong các bên kiềm chế, không làm căng thẳng thêm tình hình khu vực.

Kỳ vọng sức mạnh "bó đũa" kinh tế trực cao tốc phía Đông

Cuối tuần qua, 4 tỉnh, thành phố gồm Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên và VCCI đã chính thức ký kết Thỏa thuận kết nối kinh tế trực cao tốc phía Đông.

Thủ tướng yêu cầu '4 ổn định, 3 tăng cường, 2 đẩy mạnh, 1 tiết giảm và 1 kiên quyết không'

Ngày 3/8, Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7/2022 được kết nối trực tuyến tới các địa phương. Khai mạc phiên họp, Thủ tướng nêu rõ yêu cầu '4 ổn định, 3 tăng cường, 2 đẩy mạnh, 1 tiết giảm và 1 kiên quyết không' trong chỉ đạo, điều hành thời gian tới.

TP Hồ Chí Minh: Chỉ số Giá tiêu dùng tháng 7 tăng 0,4%

Ngày 2/8, Cục Thống kê TP Hồ Chí Minh cho biết nhìn chung giá hàng hoá vẫn ở xu hướng tăng nhưng tốc độ đã chậm lại và Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7 của thành phố chỉ tăng 0,4%.

Thủ tướng nhất trí với 3 trụ cột định hướng quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050

Một trong 3 trụ cột định hướng quy hoạch của Đà Nẵng là du lịch gắn với bất động sản nghỉ dưỡng và trung tâm tổ chức sự kiện quốc tế. Bộ Kế hoạch & Đầu tư chủ trì hướng dẫn Đà Nẵng hoàn thành các thủ tục để hưởng ưu đãi tại khu phụ trợ phục vụ khu công nghệ cao của thành phố.



TIN DOANH NGHIỆP

Doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu tăng mạnh tồn kho: Petrolimex trích lập dự phòng gần 1.260 tỷ, PSH lỗ hơn 300 tỷ, trong khi PVOil, Thalexim lãi lớn

Giá dầu thế giới (WTI) tăng từ 99,4 USD/thùng vào đầu quý 2 lên mức 122 USD/thùng (tăng 23%), sau đó giảm sâu còn 105,8 USD/thùng vào cuối tháng 6.

Bầu Đức: Trồng chuối nuôi heo đang giúp HAGL có dòng tiền tốt, năm 2022 dự kiến vượt 20-30% kế hoạch lợi nhuận

"Công ty tin tưởng kết quả kinh doanh sắp tới sẽ đạt được nhiều kết quả tích cực và Công ty sẽ nhanh chóng khắc phục được tình trạng chứng khoán bị đưa vào diện kiểm soát", phía HAGL nói.

Trả sạch nợ cho Sacombank nhưng FLC lại xuất hiện khoản phải trả hơn 2.200 tỷ với BEDA T&C tại dự án Bạc Liêu

BEDA T&C vào tháng 4/2022 đã có hợp đồng vay với chính Sacombank chi nhánh Hà Nội vào tháng 4/2022, được đảm bảo bằng quyền tài sản tại dự án bất động sản tại xã Hiệp Thành, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu.

Tập đoàn FLC bị phong tỏa 3 tài khoản ngân hàng

Cục Thuế tỉnh Quảng Bình vừa ban hành quyết định cưỡng chế gần 224 tỉ đồng bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản, yêu cầu phong tỏa 3 tài khoản của Tập đoàn FLC mở tại 3 ngân hàng.

Đủ điều kiện ghi nhận loạt dự án khu công nghiệp, công ty mẹ IDICO (IDC) lãi đột biến 1.416 tỷ đồng trong quý 2

Về triển vọng kinh doanh IDICO, theo giới phân tích IDC là một trong số đơn vị có mức tăng trưởng mạnh khi hưởng lợi từ xu hướng chung dòng vốn đầu tư vào khu công nghiệp Việt Nam nói chung. Minh chứng, tỷ lệ lấp đầy khu công nghiệp ở các tỉnh lân cận Tp.HCM đang rất cao.

Tập đoàn Thiên Long lãi kỷ lục trong quý II

Doanh thu Tập đoàn Thiên Long ghi nhận 1.092 tỷ đồng, tăng 44,4% so với cùng kỳ

WinCommerce và Bách Hóa Xanh: Bên mở rộng 800 cửa hàng, bên tiếp tục tái cấu trúc

Từ đầu năm 2022 đến nay, WCM đã khai trương 5 siêu thị WinMart và 301 siêu thị mini WinMart+.

Thaiholdings thu 1.600 tỉ đồng từ thoái vốn Thaispace và Tôn Đản Hà Nội

Sau ông Nguyễn Đức Thụy, Thaiholdings đã thoái bớt vốn tại Thaispace cho ông Trịnh Văn Thiệm trong quý 2/2022, với tổng giá trị chuyển nhượng 392,1 tỉ đồng.

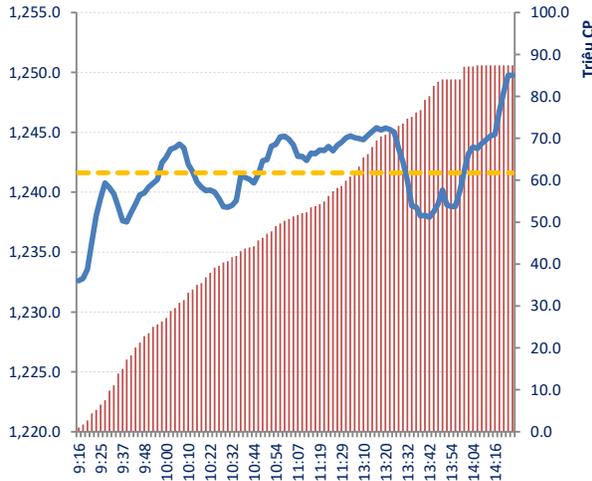
Đình chỉ giao dịch cổ phiếu ROS liên quan ông Trịnh Văn Quyết

Ngày 2-8, Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HoSE) đã thông báo về việc cổ phiếu ROS của Công ty CP Xây dựng FLC Faros do ông Trịnh Văn Quyết làm Chủ tịch HĐQT trước đây thuộc trường hợp đình chỉ giao dịch vì chậm công bố báo cáo tài chính quý II/2022 theo quy định.

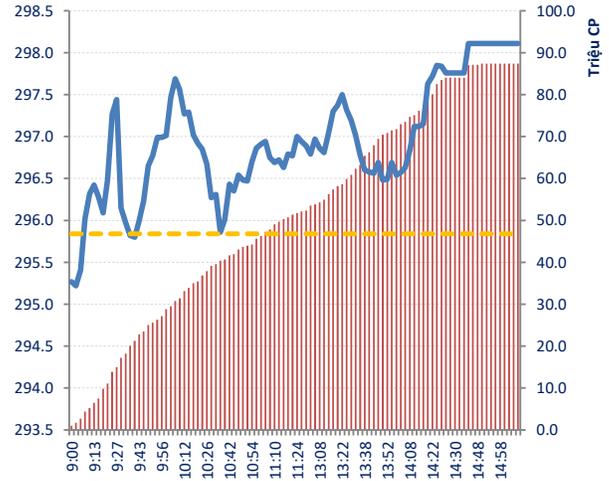


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

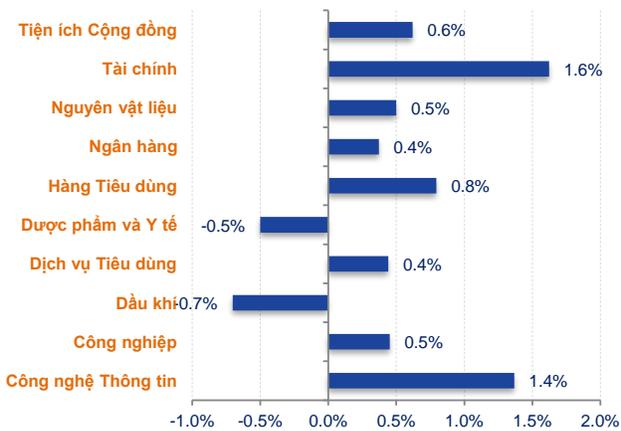
KLGD và VN-Index trong phiên



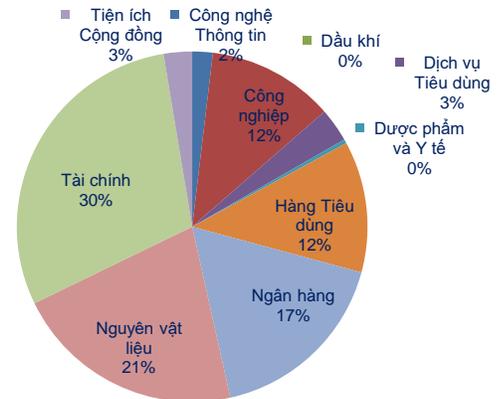
KLGD và HNX-Index trong phiên



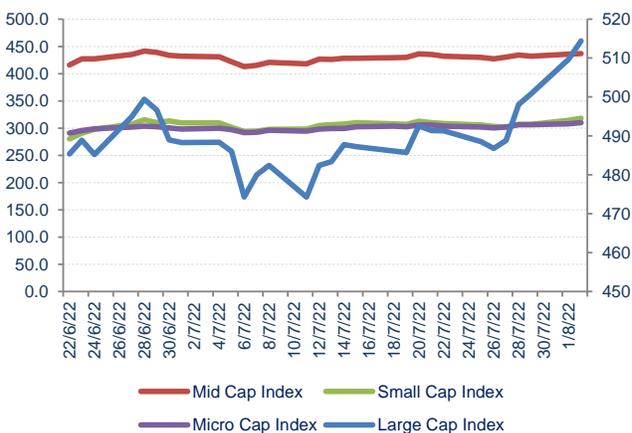
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



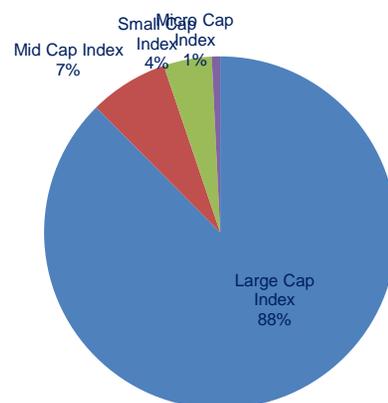
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	7,453,500	FUEVFNVD	6,523,300	1	TNG	150,029	PVS	81,000
2	SSI	4,589,100	TCH	1,325,400	2	TVC	41,100	SHS	69,062
3	STB	3,831,900	KBC	580,600	3	ICG	22,500	TVD	57,700
4	CTG	1,947,100	MSN	318,500	4	IDC	11,100	NVB	30,400
5	VCB	1,420,900	HCM	278,900	5	MBG	5,000	NSH	28,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	22.90	23.75	↑ 3.71%	5,894,600	SHS	14.00	14.30	↑ 2.14%	13,962,679
SHB	15.10	15.25	↑ 0.99%	3,123,120	PVS	24.20	24.30	↑ 0.41%	6,845,206
HNG	6.49	6.94	↑ 6.93%	2,749,550	CEO	33.40	33.30	↓ -0.30%	5,611,420
VND	20.75	21.15	↑ 1.93%	2,734,480	HUT	30.00	30.10	↑ 0.33%	4,816,130
NKG	19.35	20.70	↑ 6.98%	2,603,150	IDC	61.50	63.60	↑ 3.41%	4,271,165

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TVB	7.74	8.28	0.54	↑ 6.98%	NFC	17.10	18.80	1.70	↑ 9.94%
NKG	19.35	20.70	1.35	↑ 6.98%	VC3	35.30	38.80	3.50	↑ 9.92%
HVX	4.30	4.60	0.30	↑ 6.98%	ALT	22.40	24.60	2.20	↑ 9.82%
VTO	7.75	8.29	0.54	↑ 6.97%	VC9	10.30	11.30	1.00	↑ 9.71%
APG	7.04	7.53	0.49	↑ 6.96%	DTC	6.30	6.90	0.60	↑ 9.52%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ROS	3.17	2.95	-0.22	↓ -6.94%	SDU	30.00	27.00	-3.00	↓ -10.00%
TNC	64.30	60.00	-4.30	↓ -6.69%	CLM	88.40	79.60	-8.80	↓ -9.95%
TDP	30.60	28.70	-1.90	↓ -6.21%	KHS	20.60	18.60	-2.00	↓ -9.71%
SPM	18.55	17.40	-1.15	↓ -6.20%	VTL	14.50	13.10	-1.40	↓ -9.66%
SSC	38.50	36.35	-2.15	↓ -5.58%	TJC	18.70	16.90	-1.80	↓ -9.63%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	5,894,600	32.1%	5,164	4.4	1.3
SHB	3,123,120	20.1%	2,874	5.3	1.0
HNG	2,749,550	-32.0%	(1,504)	-	2.5
VND	2,734,480	12.3%	403	51.5	1.6
NKG	2,603,150	30.2%	6,726	2.9	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	13,962,679	25.5%	1,322	10.6	1.2
PVS	6,845,206	4.2%	1,117	21.7	0.9
CEO	5,611,420	7.2%	970	34.4	2.4
HUT	4,816,130	6.1%	711	42.2	2.7
IDC	4,271,165	13.2%	1,985	31.0	3.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TVB	↑ 7.0%	30.6%	3,494	2.2	0.7
NKG	↑ 7.0%	30.2%	6,726	2.9	0.8
HVX	↑ 7.0%	0.2%	19	225.9	0.4
VTO	↑ 7.0%	8.3%	1,167	6.6	0.6
APG	↑ 7.0%	6.5%	215	32.7	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NFC	↑ 9.9%	13.5%	1,618	10.6	1.4
VC3	↑ 9.9%	7.1%	808	59.4	4.1
ALT	↑ 9.8%	1.2%	455	49.2	0.6
VC9	↑ 9.7%	2.4%	47	218.3	80.1
DTC	↑ 9.5%	2.7%	284	22.2	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	7,453,500	32.1%	5,164	4.4	1.3
SSI	4,589,100	13.0%	1,203	19.3	2.4
STB	3,831,900	10.3%	1,902	13.1	1.3
CTG	1,947,100	15.1%	3,057	9.4	1.3
VCB	1,420,900	21.7%	5,271	15.0	3.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TNG	150,029	19.2%	2,807	10.0	1.9
TVC	41,100	0.1%	16	533.4	0.5
ICG	22,500	2.2%	358	22.9	0.5
IDC	11,100	13.2%	1,985	31.0	3.5
MBG	5,000	12.9%	1,543	5.5	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	373,396	21.7%	5,271	15.0	3.0
VHM	272,148	21.8%	6,474	9.7	2.1
VIC	254,008	-0.5%	(173)	-	1.9
GAS	207,089	23.6%	6,738	16.1	3.4
BID	194,753	14.7%	2,580	14.9	2.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	24,840	6.2%	1,268	65.3	3.8
THD	20,475	14.3%	2,516	23.3	3.4
IDC	20,295	13.2%	1,985	31.0	3.5
NVB	16,036	-1.9%	(189)	-	3.7
BAB	13,828	8.1%	905	18.8	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

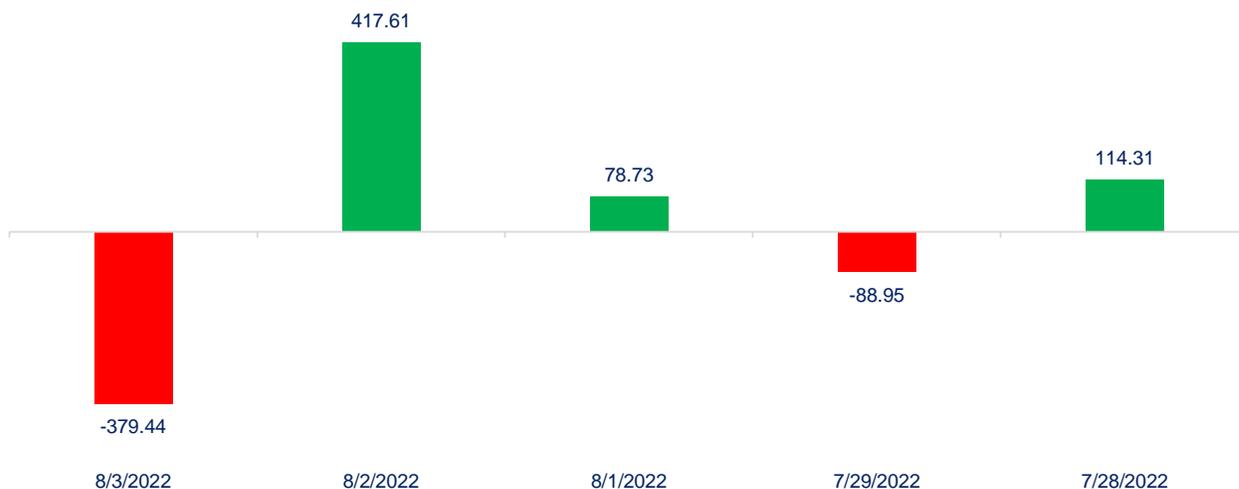
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ABS	3.42	7.4%	862	14.8	1.1
TSC	3.41	0.4%	46	165.6	0.6
TTB	3.36	1.2%	143	34.5	0.5
HDC	3.30	22.7%	3,181	14.7	3.1
DIG	3.19	14.3%	1,709	23.2	3.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

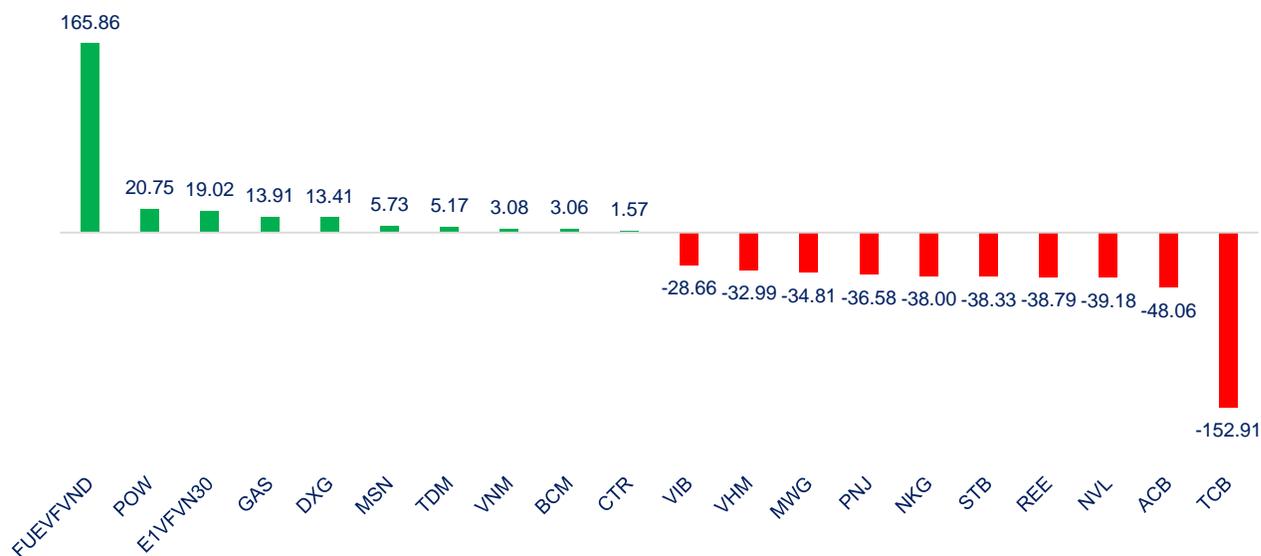
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SDA	3.08	7.9%	741	21.3	1.6
BII	2.90	3.1%	345	12.8	0.4
TVC	2.70	0.1%	16	533.4	0.5
VGS	2.70	17.0%	3,002	5.7	0.9
APS	2.59	62.2%	9,839	1.5	1.2

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

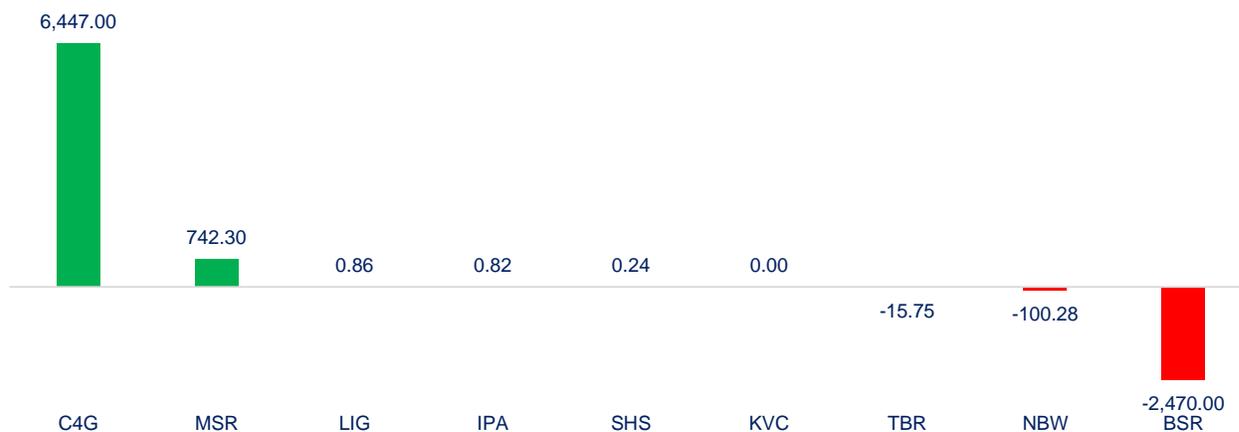
Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HNX và UPCOM (triệu đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn